

Số: /BC-SKHĐT

Tây Ninh, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO
Tình hình triển khai thực hiện một số dự án
đầu tư công trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Thực hiện Kế hoạch số 221/KH-HĐND ngày 05/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát về tình hình triển khai thực hiện một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Sở Kế hoạch và Đầu tư (đơn vị được giám sát) báo cáo tình hình triển khai thực hiện một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Tây Ninh như sau:

I. Công tác tham mưu chỉ đạo, điều hành về đầu tư công giai đoạn 2021-2023.

1. Công tác tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành và hướng dẫn thực hiện về đầu tư công. Việc triển khai thực hiện các quy định phân cấp, ủy quyền về đầu tư công trên địa bàn tỉnh thời gian qua. Nêu cụ thể kết quả thực hiện quyết định đầu tư theo phân cấp của UBND tỉnh cho Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về phân cấp quản lý và thực hiện dự án đầu tư công, dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

1.1. Công tác tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành và hướng dẫn thực hiện về đầu tư công.

Căn cứ quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 16/3/2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

Căn cứ Chỉ thị 20/CT-TTg ngày 20/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, Văn bản số 5743/BKHĐT-TH ngày 14/8/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ quy định nêu trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp với các sở, ngành đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh giao kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 và điều chỉnh, bổ sung tại các Nghị quyết: số 70/NQ-HĐND ngày 31/3/2023, số 112/NQ-HĐND ngày 22/9/2023.

Trên cơ sở Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh giao kế hoạch đầu tư công hàng năm cho các đơn vị thực hiện, cụ thể:

+ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021.

+ Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh giao Kế hoạch đầu tư công năm 2022 - nguồn ngân sách địa phương.

+ Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh giao Kế hoạch đầu tư công năm 2023 - nguồn ngân sách địa phương.

+ Nghị quyết số 120/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh giao Kế hoạch đầu tư công năm 2024 - nguồn ngân sách địa phương.

Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giao Kế hoạch vốn hàng năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao vốn đầu tư công hàng năm cho các đơn vị triển khai thực hiện, cụ thể:

+ Quyết định số 3217/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021.

+ Quyết định số 3641/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao Kế hoạch đầu tư công năm 2022 - nguồn ngân sách nhà nước.

+ Quyết định số 2675/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao Kế hoạch đầu tư công năm 2023 - nguồn ngân sách nhà nước.

+ Quyết định số 2767/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao Kế hoạch đầu tư công năm 2024 - nguồn ngân sách nhà nước.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công hàng năm tuân thủ các quy định của pháp luật. Sở Kế hoạch và Đầu tư - cơ quan quản lý đầu tư công của tỉnh trực tiếp giải đáp các vướng mắc theo thẩm quyền trong quá trình xây dựng, triển khai kế hoạch đầu tư công của các đơn vị trên địa bàn tỉnh và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến đối với những nội dung vượt thẩm quyền hoặc chưa thống nhất giữa các sở, ngành liên quan.

1.2. Việc triển khai thực hiện các quy định phân cấp, ủy quyền về đầu tư công trên địa bàn tỉnh thời gian qua.

Căn cứ tại khoản 7, Điều 17 Luật Đầu tư công năm 2019 quy định về thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án đầu tư công:

“7. Hội đồng nhân dân các cấp quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương, bao gồm cả vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên, các nguồn vốn hợp pháp của địa phương thuộc cấp mình quản lý, trừ dự án quy định tại khoản 4 Điều này.

Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng nhân dân quyết định việc giao cho Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án quy định tại khoản này phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển, khả năng tài chính và đặc điểm cụ thể của địa phương”.

Căn cứ theo quy định nêu trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh giao thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn 2021-2025, cụ thể:

+ Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 29/5/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giao UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và bãi bỏ Nghị quyết 24/2014/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C.

+ Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 12/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giao UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Trên cơ sở Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các sở ngành có liên quan tổ chức thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (hoặc điều chỉnh) chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công với hạn mức phù hợp theo quy định.

- Về phân cấp quản lý và thực hiện dự án đầu tư công, dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh: Sở Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị cơ liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 quy định về phân cấp quản lý và thực hiện dự án đầu tư công, dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh. Trong đó, Ủy ban nhân dân tỉnh phân công, phân cấp cụ thể trách nhiệm của từng đơn vị trong việc phối hợp thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, thẩm định, phê duyệt chủ trương các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh.

1.3. Nêu cụ thể kết quả thực hiện quyết định đầu tư theo phân cấp của UBND tỉnh cho Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về phân cấp quản lý và thực hiện dự án đầu tư công, dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Theo khoản 6, Điều 3 Quy định về phân cấp quản lý và thực hiện dự án đầu tư công, dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, quy định:

Sở Kế hoạch và Đầu tư được quyết định đầu tư đối với các dự án đầu tư công, dự án sử dụng nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư do cấp tỉnh quản lý (*trừ Chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, tôn giáo; và trừ các dự án phân cấp phê duyệt cho Ban Quản lý Khi kinh tế tỉnh*), bao gồm:

a) Dự án nhóm C thuộc lĩnh vực quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Đầu tư công năm 2019 có tổng mức đầu tư từ 75 tỷ đồng trở xuống.

b) Dự án nhóm C thuộc lĩnh vực quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật Đầu tư công năm 2019 có tổng mức đầu tư từ 50 tỷ đồng trở xuống.

c) Dự án nhóm C thuộc lĩnh vực quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật Đầu tư công năm 2019 có tổng mức đầu tư từ 40 tỷ đồng trở xuống.

d) Dự án nhóm C thuộc lĩnh vực quy định tại khoản 5 Điều 8 Luật Đầu tư công năm 2019 có tổng mức đầu tư từ 30 tỷ đồng trở xuống.

đ) Dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

Trên cơ sở phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh tại quyết định nêu trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện công tác phê duyệt dự án và Báo cáo kinh tế kỹ thuật các công trình trên cơ sở kết quả thẩm định của các Sở chuyên ngành xây dựng. Kết quả cụ thể như sau:

- Phê duyệt mới 19 dự án, với tổng mức đầu tư 516,126 tỷ đồng. Trong đó:
 - + Lĩnh vực quốc phòng: 03 dự án, với tổng mức đầu tư 86,103 tỷ đồng.
 - + Lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp: 03 dự án, với tổng mức đầu tư 64,001 tỷ đồng.
 - + Lĩnh vực phát thanh, truyền hình, thông tấn: 01 dự án, với tổng mức đầu tư 22,2 tỷ đồng.
 - + Lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản: 06 dự án, với tổng mức đầu tư 146,542 tỷ đồng.
 - + Lĩnh vực giao thông: 01 dự án, với tổng mức đầu tư 29,093 tỷ đồng.
 - + Lĩnh vực cấp nước, thoát nước: 03 dự án, với tổng mức đầu tư 106,610 tỷ đồng.
 - + Lĩnh vực công nghệ thông tin: 01 dự án, với tổng mức đầu tư 16,644 tỷ đồng.
 - + Lĩnh vực công trình công cộng tại các đô thị, hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới: 01 dự án, với tổng mức đầu tư 44,933 tỷ đồng.
- Phê duyệt mới 60 hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật, với tổng mức đầu tư 341,459 tỷ đồng. Trong đó:
 - + Lĩnh vực quốc phòng: 09 công trình, với tổng mức đầu tư 31,373 tỷ đồng.
 - + Lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội: 03 công trình, với tổng mức đầu tư 15,738 tỷ đồng.
 - + Lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp: 11 công trình, với tổng mức đầu tư 93,010 tỷ đồng.
 - + Lĩnh vực văn hóa, thông tin: 03 công trình, với tổng mức đầu tư 18,678 tỷ đồng.
 - + Lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản: 14 công trình, với tổng mức đầu tư 70,675 tỷ đồng.
 - + Lĩnh vực cấp nước, thoát nước: 07 công trình, với tổng mức đầu tư 54,6 tỷ đồng.

+ Lĩnh vực hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị-xã hội: 12 công trình, với tổng mức đầu tư 56,221 tỷ đồng.

+ Lĩnh vực công nghệ thông tin: 01 hồ sơ, với tổng mức đầu tư 13,7 tỷ đồng

Trên cơ sở phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã thực hiện đúng nhiệm vụ được giao, chủ động trong thực hiện thủ tục phê duyệt các dự án (Báo cáo Kinh tế kỹ thuật), góp phần đẩy nhanh tiến độ hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư dự án phục vụ công tác bố trí vốn hàng năm cho các dự án để chủ đầu tư triển khai thực hiện theo đúng tiến độ được phê duyệt.

2. Việc tham mưu xây dựng kế hoạch và bố trí vốn đầu tư cho từng chương trình, dự án, đảm bảo phù hợp với tổng mức đầu tư và cơ cấu đầu tư theo ngành và lĩnh vực; việc tham mưu điều hòa vốn, bổ sung, cắt giảm vốn các dự án; việc tham mưu phân bổ vốn thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng các dự án đã hoàn thành. Tổng số dự án trong danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, với tổng mức đầu tư được duyệt? Số lượng dự án phân theo loại dự án (nhóm A, B, C); Tổng kế hoạch vốn đầu tư công đã giao trong 03 năm (2021-2023), so với kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025, kết quả giải ngân lũy kế đến ngày 31/12/2023?

Căn cứ mục tiêu, định hướng phát triển trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch đã được phê duyệt và dự kiến nguồn lực thực hiện đầu tư công giai đoạn 2021-2025 của ngân sách địa phương, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo về trình tự, thời gian theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Việc bố trí vốn cho từng ngành, lĩnh vực được cân nhắc thận trọng căn cứ vào mức độ đầu tư của các giai đoạn trước, với định hướng phát triển chung của tỉnh, nhu cầu của ngành, tổ chức lấy ý kiến các ngành và cấp có thẩm quyền trong quá trình phân bổ mức vốn cho từng ngành, lĩnh vực, lựa chọn danh mục dự án, tiến độ, mức vốn bố trí... đảm bảo tính công bằng, minh bạch, công khai.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn, căn cứ nhu cầu thực tế của ngành, định hướng phát triển của tỉnh, khả năng cân đối nguồn lực, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách tỉnh, trong đó ưu tiên đầu tư các dự án có tính kết nối, lan tỏa, dự án trọng điểm của tỉnh.

Trong công tác xây dựng kế hoạch và bố trí vốn đầu tư công hàng năm cho từng chương trình, dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp các chủ đầu tư đánh giá nhu cầu, khả năng giải ngân hàng năm để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt đảm bảo tổng mức vốn được bố trí cho từng dự án phù hợp tiến độ thực hiện và không vượt mức vốn trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 đã giao.

Việc quản lý, phân bổ kế hoạch đầu tư công hằng năm đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, đúng trình tự, thủ tục quy định: Căn cứ nhu cầu bố trí vốn đầu tư công hằng năm của các đơn vị, phòng chuyên môn tổng hợp, đề xuất thông qua Ban Giám đốc Sở trình cấp thẩm quyền bố trí kế hoạch vốn hàng năm; trong quá trình thực hiện và khả năng giải ngân thực tế của từng đơn vị, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tiến hành rà soát tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư hàng năm cho các đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả nguồn vốn đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án.

Tổng số dự án trong danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025: 221 dự án với tổng mức đầu tư được duyệt 19.752,921 tỷ đồng. Trong đó có 01 dự án nhóm A: Đường liên tuyến kết nối vùng N8-787B-789, với tổng mức đầu tư phê duyệt 3.416,238 tỷ đồng; có 37 dự án nhóm B với tổng mức đầu tư phê duyệt 12.880,532 tỷ đồng; có 182 dự án nhóm C với tổng mức đầu tư phê duyệt 3.402,271 tỷ đồng và 01 dự án quy hoạch với tổng mức đầu tư phê duyệt 53,880 tỷ đồng.

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công đã giao trong 03 năm (2021-2023): 3.417,184 tỷ đồng/176 dự án so với kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025: 7.460,37 tỷ đồng/221 dự án¹. Kết quả giải ngân lũy kế từ năm 2021 đến ngày 31/12/2023: 3.248,84 tỷ đồng đạt 95,07% KH 3.417,184 tỷ đồng.

Về việc bố trí kinh phí bảo trì, bảo dưỡng công trình sau đầu tư được Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối bố trí từ nguồn vốn đầu tư công theo quy định của Luật Đầu tư công. Trong giai đoạn 2021-2025 đã cân đối 37,6 tỷ đồng để thực hiện cải tạo, sửa chữa công trình cơ quan quản lý nhà nước. Bên cạnh đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư còn thực hiện công tác thẩm định, phê duyệt các dự án sử dụng vốn sự nghiệp mang tính chất đầu tư để duy tu, sửa chữa các công trình thuộc lĩnh vực giao thông, thủy lợi theo thẩm quyền.

3. Công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong lập, đánh giá, thẩm định các dự án đầu tư công để tham mưu UBND tỉnh phê duyệt hoặc trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Tổng số dự án đã được thẩm định nhưng chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư; Tổng số dự án đã phê duyệt chủ trương đầu tư nhưng chưa bố trí vốn; Tổng số dự án dừng chủ trương đầu tư, nguyên nhân?

¹ Một số dự án trọng điểm, kế hoạch vốn còn lại giai đoạn 2024-2025 lớn: Đường liên tuyến kết nối vùng N8-787B-789 là 987 tỷ đồng, Đường Trường Chinh 700 tỷ đồng, Chính trang đường CMT8 là 350 tỷ đồng, Nâng cấp mở rộng Đường 784C Bàu Năng – Bàu Cóp 100 tỷ đồng; Khu tái định cư Trảng Bàng 200 tỷ đồng; Căn cứ Trung ương cục miền Nam 60 tỷ đồng; Đường Trường Hòa- Chà Là (từ Nguyễn Văn Linh đến ĐT784) 163,58 tỷ đồng; Uớc tiêu khu vực phía Tây sông Vàm Cỏ Đông giai đoạn 2 (kiên cố hóa kênh chính, kênh cấp 1,2,3 và kênh tiêu) 100 tỷ đồng; Hệ thống thu gom và xử lý nước thải đô thị Hòa Thành - giai đoạn 2 là 100 tỷ đồng ...

3.1. Công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong lập, đánh giá, thẩm định các dự án đầu tư công để tham mưu UBND tỉnh phê duyệt hoặc trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

Căn cứ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm của tỉnh và các quy hoạch có liên quan (quy hoạch ngành, quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất,...), Ủy ban nhân dân tỉnh giao các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân cấp huyện lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án theo định hướng phát triển ngành, lĩnh vực được quy định tại Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối tổ chức thẩm định trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Sau khi nhận được hồ sơ đề xuất, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định đối với các dự án nhóm A và các dự án có tính chất quan trọng hoặc trực tiếp chủ trì thẩm định, lấy ý kiến phối hợp của các đơn vị có liên quan đối với dự án nhóm B, nhóm C bằng văn bản.

Công tác phối hợp lấy ý kiến các đơn vị cơ liên quan phục vụ công tác thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án đầu tư công được Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 16/11/2021. Trong đó Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tất cả các đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp tham gia ý kiến và chịu trách nhiệm về ý kiến đóng góp đối với lĩnh vực do đơn vị quản lý liên quan đến dự án đầu tư công khi được cơ quan chủ trì thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Nếu quá thời gian quy định theo đề nghị của cơ quan chủ trì tổ chức lấy ý kiến mà đơn vị không có văn bản trả lời thì xem như đã thống nhất và chịu trách nhiệm về lĩnh vực do đơn vị quản lý liên quan đến dự án.

Qua quá trình thực hiện theo quy định nêu trên, nhìn chung các đơn vị có liên quan đều có sự phối hợp, phản hồi kịp thời đầy đủ các nội dung liên quan đến lĩnh vực do đơn vị quản lý. Trường hợp các sở, ngành có yêu cầu làm rõ hoặc cần bổ sung thêm các nội dung theo quy định của ngành, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ có Văn bản phản hồi đến đơn vị lập hồ sơ đề xuất để hoàn chỉnh và tổng hợp đề trình cơ quan có thẩm quyền xem xét quyết định chủ trương đầu tư dự án.

3.2. Tổng số dự án đã được thẩm định nhưng chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư; Tổng số dự án đã phê duyệt chủ trương đầu tư nhưng chưa bố trí vốn; Tổng số dự án dừng chủ trương đầu tư, nguyên nhân.

Trong giai đoạn 2021-2025, tất cả các hồ sơ đề xuất hoàn chỉnh đều đảm bảo điều kiện trình và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, không xảy ra trường hợp hồ sơ đề xuất dự án đã được thẩm định nhưng chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư. Có 02 dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư nhưng tạm dừng thực hiện để đánh giá hiệu quả đầu tư theo Thông báo số 550-TB/VPTU ngày 22/12/2021 của Văn phòng Tỉnh ủy, cụ thể: dự án Hỗ trợ đầu tư phát triển rừng sản xuất huyện Châu Thành giai đoạn 2020 – 2025 (Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 01/11/2021) và dự án Hỗ trợ đầu tư phát triển rừng sản xuất huyện Tân Châu giai đoạn 2020 – 2025 (Quyết định số 2883/QĐ-UBND ngày

05/11/2021). Có 01 dừng án kết thúc chủ trương đầu tư để thực hiện thủ tục trình HĐND tỉnh phê duyệt mới dự án: Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể thao (giai đoạn 2) vì thay đổi mục tiêu và quy mô đầu tư phù hợp với định hướng phát triển của ngành văn hóa.

Hiện nay, còn một số dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, đã dự kiến cân đối đủ nguồn vốn nhưng chưa được thực hiện thủ tục bố trí vốn thực hiện, nguyên nhân là do đang trong giai đoạn tổng hợp trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung các dự án mới vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tại kỳ họp gần nhất. Cụ thể dự án: Nâng cấp, mở rộng đường Bờ Lờ (đoạn từ ngã ba Lâm Vô đến ngã tư Đại Đồng) được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương tại Nghị quyết số 139/NQ-HĐND ngày 22/3/2024; dự án Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Ban Thi đua – Khen thưởng được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2334/QĐ-UBND ngày 10/11/2023.

4. Công tác giải ngân, thanh toán, quyết toán; công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn đầu tư phát triển của các dự án trên địa bàn tỉnh; giám sát đầu tư cộng đồng theo quy định của pháp luật.

4.1. Công tác giải ngân, thanh toán, quyết toán

Với quan điểm chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm, nhằm tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thực hiện cao nhất các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 23/02/2021 về việc phát động phong trào thi đua đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2021; Văn bản số 948/UBND-KT ngày 21/03/2022 về đẩy mạnh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2022; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 27/3/2023 về việc phát động phong trào thi đua đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công giai đoạn 2023-2025.

Các dự án phải hoàn thành giải ngân toàn bộ kế hoạch vốn đầu tư công hàng năm giai đoạn 2023-2025 (kể cả vốn kéo dài nếu có) theo các mốc thời gian giải ngân vốn cụ thể như sau: đến hết quý II đạt 50%; đến hết quý III đạt 75%; đến ngày 30/11 đạt 85%, cả năm đạt 100% kế hoạch được giao (bao gồm kế hoạch giao bổ sung). Trong đó nêu cao tính kỷ luật, kỷ cương, công tác thanh tra, kiểm tra trong tổ chức thực hiện kế hoạch đầu tư công hàng năm, lấy kết quả giải ngân vốn đầu tư công hàng năm là một trong những căn cứ quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị được giao làm chủ đầu tư và người đứng đầu.

Với vai trò là cơ quan tham mưu quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư cũng đã chủ động ban hành Quyết định số 156/QĐ-SKHĐT ngày 16/6/2021 thành lập Tổ kiểm tra tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021 và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thành lập tổ công tác thúc đẩy giải ngân nguồn vốn đầu tư công tại Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 25/4/2022 và Quyết định số 1447/QĐ-UBND ngày 14/7/2023. Đồng thời, tại các cuộc họp giao ban xây dựng cơ bản do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức định kỳ hàng tháng, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban

nhân dân tỉnh đề ra nhiệm vụ giải pháp kịp thời để giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình giải ngân kế hoạch vốn nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn thực hiện các dự án theo kế hoạch được giao.

Kết quả giải ngân Kế hoạch đầu tư công: năm 2021 đạt 91,93% KH Thủ tướng Chính phủ giao, đạt 88,59% KH HĐND tỉnh giao; năm 2022 đạt 106,34% KH Thủ tướng Chính phủ giao, đạt 92,4% KH HĐND tỉnh giao; năm 2023 đạt 106,99% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, đạt 94,01% kế hoạch HĐND tỉnh giao.

Đối với công tác thanh toán, quyết toán vốn dự án: Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp chặt chẽ với Sở Tài chính trong công tác thanh toán, quyết toán vốn dự án hoàn thành, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản. Kịp thời phối hợp với các chủ đầu tư xử lý những vấn đề còn tồn tại, vướng mắc trong công tác thanh toán, quyết toán dự án hoàn thành và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý các chủ đầu tư chậm trễ thực hiện quyết toán các dự án do nguyên nhân chủ quan. Trên cơ sở đó, các chủ đầu tư đã thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh và chưa có phát sinh trường hợp phải thực hiện xử lý chủ đầu tư chậm trễ tiến độ giải ngân nguồn vốn được giao cũng như chậm trễ công tác quyết toán các dự án.

4.2. Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn đầu tư phát triển của các dự án trên địa bàn tỉnh; giám sát đầu tư cộng đồng theo quy định của pháp luật.

Sở Kế hoạch và Đầu tư được giao là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác giám sát, đánh giá đầu tư các dự án thường xuyên thông qua báo cáo tình hình xây dựng cơ bản hàng tháng kết hợp với kiểm tra thực tế hiện trường đối với các dự án trọng điểm, các dự án liên quan đến công tác bồi thường giải phóng mặt bằng và kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc của các đơn vị chủ đầu tư.

Hàng năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư ban hành Kế hoạch giám sát, đánh giá đầu tư trên địa bàn tỉnh và tiến hành kiểm tra thực tế các dự án triển khai trong năm kết hợp với tổng hợp Báo cáo giám sát bằng văn bản của các đơn vị gửi về để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Báo cáo giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp theo quy định, cụ thể: Báo cáo số 103/BC-UBND ngày 22/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư năm 2021; Báo cáo số 74/BC-UBND ngày 22/2/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư năm 2022; Báo cáo số 90/BC-UBND ngày 22/2/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư năm 2023.

Về công tác giám sát đầu tư của cộng đồng được các chủ đầu tư phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã thực hiện công tác giám sát theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư. Theo đó định kỳ hàng năm Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã tổng hợp kết quả giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn xã Ủy ban Mặt trận

Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh định kỳ hằng năm tổng hợp, lập báo cáo kết quả giám sát đầu tư của cộng đồng tại địa phương, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

5. Đánh giá công tác phối hợp với các chủ đầu tư dự án; việc tổ chức giám sát, quản lý dự án và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của các chủ đầu tư dự án.

Công tác phối hợp giữa Sở Kế hoạch và Đầu tư với các chủ đầu tư được thực hiện thường xuyên, kịp thời thông qua nhiều hình thức bằng văn bản, trao đổi trực tiếp, qua hệ thống mạng Zalo, hệ thống quản lý đầu tư công của tỉnh. Định kỳ hàng tháng các chủ đầu tư sẽ gửi Báo cáo tình hình thực hiện, giải ngân, khó khăn, vướng mắc của dự án gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (trước ngày 10 hàng tháng) để cho ý kiến về phương án xử lý tại cuộc họp giao ban xây dựng cơ bản.

Công tác tổ chức giám sát, quản lý dự án và thực hiện chế độ báo cáo của các chủ đầu tư dự án thực hiện theo định kỳ 06 tháng và cả năm gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Trường hợp các chủ đầu tư không gửi báo cáo theo quy định, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét xử lý vi phạm theo quy định tại Điều 103 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ, cụ thể:

“Điều 103. Xử lý vi phạm trong giám sát và đánh giá đầu tư

.....

3. Đối với các chương trình, dự án đầu tư công, dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài đầu tư công, chủ đầu tư, nhà đầu tư không thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo thì thủ trưởng cơ quan, đơn vị làm chủ chương trình, chủ đầu tư, nhà đầu tư, Giám đốc Ban quản lý dự án và các cán bộ được phân công nhiệm vụ giám sát, đánh giá đầu tư của chủ chương trình, chủ đầu tư phải bị xử lý vi phạm như sau:

a) 2 kỳ liên không có báo cáo hoặc 3 kỳ không báo cáo bị khiển trách;

b) 3 kỳ liên không có báo cáo hoặc 4 kỳ không báo cáo bị cảnh cáo.

.....

6. Hằng năm trên cơ sở báo cáo tổng hợp, đề xuất của cơ quan đầu mối thực hiện công tác giám sát và đánh giá đầu tư, các bộ, ngành, địa phương xem xét, quyết định xử lý đối với các chủ chương trình, chủ đầu tư, nhà đầu tư vi phạm quy định về giám sát và đánh giá đầu tư theo các hình thức:

a) Khiển trách, cảnh cáo;

b) Thay chủ chương trình, chủ đầu tư;

c) Không giao làm chủ đầu tư các dự án khác”.

Đến thời điểm hiện tại, các đơn vị được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định, chưa có trường hợp vi phạm trong giám sát và đánh giá dự án đầu tư công.

6. Tình hình khắc phục các sai sót theo kết luận của các đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về lĩnh vực đầu tư công giai đoạn 2021-2023.

Giai đoạn 2021-2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư không có thuộc đối tượng thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về lĩnh vực đầu tư công. Tuy nhiên, Sở có tham gia phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và Sở Tài chính báo cáo cho đoàn công tác Kiểm toán nhà nước².

Hiện nay, đối với các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh khắc phục và rút kinh nghiệm theo ý kiến kết luận của Kiểm toán nhà nước³.

II. Tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh

1. Kết quả triển khai thực hiện các dự án đầu tư công nhóm C do UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư:

1.1. Tổng số dự án đầu tư công nhóm C thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được UBND tỉnh quyết định/ điều chỉnh chủ trương đầu tư, với tổng mức đầu tư được duyệt, chi tiết theo từng ngành, lĩnh vực? Trong đó, Tổng số dự án có điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư; các dự án có điều chỉnh Quyết định đầu tư; chi tiết dự án theo nhóm nội dung điều chỉnh (*thời gian thực hiện, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, ...*); số lần điều chỉnh; nguyên nhân điều chỉnh.

- Tổng số dự án đầu tư công nhóm C thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư: 105 dự án với tổng mức đầu tư được duyệt 1.431,187 tỷ đồng. Trong đó:

+ Lĩnh vực quốc phòng có 12 dự án, với tổng mức đầu tư được duyệt 117,476 tỷ đồng.

+ Lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội có 05 dự án, với tổng mức đầu tư được duyệt 63,907 tỷ đồng.

+ Lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp có 15 dự án, với tổng mức đầu tư phê duyệt 170,711 tỷ đồng.

+ Lĩnh vực y tế, dân số và gia đình có 01 dự án, với tổng mức đầu tư phê duyệt 24,5 tỷ đồng.

² Các Văn bản Kiểm toán NN: số 715/KTNN-TH ngày 07/12/2022 Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Tây Ninh; số 258/KTNN-TH ngày 15/12/2023 Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2022 của tỉnh Tây Ninh; số 255/KTNN-TH ngày 07/7/2023 Kiểm toán Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025

³ Các Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 128/BC-UBND ngày 31/3/2023; số 433/BC-UBND ngày 29/9/2023; số 144/BC-UBND ngày 02/4/2024.

+ Lĩnh vực văn hóa, thông tin có 07 dự án, với tổng mức đầu tư phê duyệt 78,331 tỷ đồng.

+ Lĩnh vực bảo vệ môi trường có 01 dự án, với tổng mức đầu tư phê duyệt 46,609 tỷ đồng.

+ Lĩnh vực phát thanh, truyền hình, thông tấn có 01 dự án, với tổng mức đầu tư được duyệt 22,2 tỷ đồng.

+ Lĩnh vực các hoạt động kinh tế có 49 dự án, với tổng mức đầu tư được phê duyệt 847,920 tỷ đồng.

+ Lĩnh vực hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị-xã hội có 13 dự án, với tổng mức đầu tư được phê duyệt 44,843 tỷ đồng.

+ Lĩnh vực xã hội có 01 dự án, với tổng mức đầu tư phê duyệt 14,69 tỷ đồng.

- Tổng số dự án có điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư 11 dự án; các dự án có điều chỉnh quyết định đầu tư 11 dự án. Trong đó:

+ Có 03 dự án điều chỉnh thời gian thực hiện và điều chỉnh 01 lần.

+ Có 05 dự án thực hiện điều chỉnh quy mô đầu tư và điều chỉnh 01 lần.

+ Có 01 dự án vừa điều chỉnh quy mô vừa điều chỉnh thời gian thực hiện, điều chỉnh 01 lần.

+ Có 01 dự án vừa điều chỉnh thời gian và điều chỉnh chủ đầu tư 01 dự án, điều chỉnh 01 lần.

+ Có 01 dự án điều chỉnh hình thức quản lý dự án và điều chỉnh 01 lần.

- Đa số các dự án đầu tư công nhóm C do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 đảm bảo tiến độ thực hiện theo chủ trương được phê duyệt. Có một số dự án phải điều chỉnh thời gian thực hiện do nhiều nguyên nhân khách quan khác nhau như vướng công tác giải phóng mặt bằng, ảnh hưởng dịch bệnh Covid 19, do điều chỉnh quy hoạch. Trong đó:

+ Số dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng 56 dự án, với tổng mức đầu tư được duyệt 478,008 tỷ đồng. Tất cả các dự án hoàn thành đưa vào sử dụng đều đảm bảo đúng mục tiêu đề ra, phát huy hiệu quả đầu tư dự án góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

+ Số dự án đã khởi công, đang triển khai thực hiện 26 dự án, với tổng mức đầu tư được duyệt 476,283 tỷ đồng. Tất cả các dự án đang triển khai đều được bố trí vốn đủ để thực hiện hoàn thành theo đúng tiến độ được phê duyệt, một số dự án có chậm trễ tiến độ do các nguyên nhân khách quan đã được Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh thời gian hoàn thành và các chủ đầu tư cam kết triển khai hoàn thành dự án theo thời gian hạn.

+ Số lượng dự án chưa khởi công, chưa hoàn thành thủ tục lựa chọn nhà đầu tư giai đoạn 2021-2023 là 23 dự án, với tổng mức đầu tư được duyệt là 476,996 tỷ đồng. Qua thẩm định, các dự án đều đảm bảo cân đối đủ nguồn vốn

để thực hiện hoàn thành theo tiến độ thực hiện theo quy định không quá 03 năm đối với dự án nhóm C.

(Đính kèm Phụ lục 01)

- Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn trong việc HĐND tỉnh ủy quyền cho UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh thời gian qua *(theo Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 12/05/2022 của HĐND tỉnh)*.

Qua quá trình thực hiện 26/2022/NQ-HĐND ngày 12/05/2022 của HĐND tỉnh, việc giao thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công nhóm C cho Ủy ban nhân dân tỉnh đạt được những kết quả như sau:

- Giảm bớt quy trình, thủ tục, thời gian, tăng tính trách nhiệm, chủ động của Ủy ban nhân dân tỉnh và phù hợp với chủ trương của Chính phủ đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành và chính quyền địa phương theo Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022.

- Rút ngắn thời gian chuẩn bị đầu tư dự án, sớm đưa vào triển khai thực hiện do UBND tỉnh chủ động tổ chức cuộc họp để phê duyệt chủ trương đầu tư khi hồ sơ đủ điều kiện trình phê duyệt, giảm thời gian, nguồn nhân lực và kinh phí tổ chức cuộc họp so với trình tại các cuộc họp HĐND tỉnh.

- Kết quả phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện đảm bảo đầy đủ các nguyên tắc, tiêu chí về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án theo quy định của Luật Đầu tư công và các Văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

1.2. Kết quả triển khai thực hiện các dự án đầu tư công trọng điểm trên địa bàn tỉnh:

- Việc đề xuất dự án đầu tư công trọng điểm trên địa bàn tỉnh dựa trên tính chất quan trọng và mang tính chất đột phá đối với sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, trong đó ưu tiên phát triển hạ tầng nhất là hạ tầng giao thông. Từ đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 05/9/2023 về danh mục danh mục dự án, chương trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, bao gồm 11 dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công để thực hiện.

- Tổng số vốn đã phân bổ hàng năm cho 11 dự án trọng điểm giai đoạn 2021-2023 là 1.652,658 tỷ đồng trên tổng số vốn phân bổ Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 3.208,658 tỷ đồng. Kết quả giải ngân hàng năm 2021, 2022, 2023 là 1.652,658 tỷ đồng.

- Tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công trọng điểm đến 31/12/2023:

+ Số dự án đã khởi công, đang triển khai thực hiện 02 dự án, với tổng mức đầu tư được duyệt 3.470,118 tỷ đồng. Tiến độ thực hiện 02 dự án này đảm bảo phù hợp theo chủ trương được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Số lượng dự án chuẩn bị khởi công năm 2024 là 06 dự án, với tổng mức đầu tư được phê duyệt là 2.616,324 tỷ đồng.

+ Số lượng dự án chưa khởi công là 03 dự án và đang trong giai đoạn lập hồ sơ trình phê duyệt chủ trương đầu tư dự án nên chưa có số liệu cụ thể về tổng mức đầu tư và tiến độ thực hiện cụ thể.

(Đính kèm Phụ lục 02)

III. Đánh giá chung

1. Những mặt được

Thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và phân bổ ngân sách nhà nước, UBND tỉnh đã ban hành nhiều giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công theo chỉ đạo của trung ương, theo đó, xác định nhiệm vụ thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm, quyết liệt chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo trong việc thực hiện giải ngân nguồn vốn đầu tư công.

Trong điều hành kế hoạch đầu tư công, UBND tỉnh đã ban hành các Chỉ thị về việc phát động phong trào thi đua đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, làm cơ sở để các đơn vị nỗ lực, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công đã đề ra nhằm tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thực hiện cao nhất các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra; Thành lập Tổ công tác thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công do đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm tổ trưởng, lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư là tổ phó cùng với lãnh đạo các sở, ngành: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Kho bạc nhà nước, thường xuyên tổ chức kiểm tra tiến độ thi công của các dự án, đặc biệt là các dự án trọng điểm nhằm đôn đốc công tác giải ngân, tập trung xử lý các vấn đề tồn đọng kéo dài và giải quyết, ứng phó kịp thời những vấn đề mới phát sinh.

Tổ chức họp giao ban định kỳ hàng tháng về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công nhằm theo dõi tình hình giải ngân của các dự án trên địa bàn tỉnh; thường xuyên kiểm tra thực tế các công trình trọng điểm của tỉnh, tổ chức các buổi làm việc trực tiếp với các chủ đầu tư để kịp thời chỉ đạo, xử lý các vướng mắc nhằm đẩy nhanh công tác chuẩn bị thực hiện dự án, công tác lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định pháp luật, sớm khởi công dự án và đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công. Nhờ đó, nhiều vướng mắc, khó khăn đã được xử lý kịp thời, tiến độ giải ngân vốn đầu tư công có sự chuyển biến rõ rệt, tháng sau cao hơn tháng trước và tăng tốc vào những tháng cuối năm.

2. Những khó khăn, hạn chế: hiện nay, tiến độ công tác giải phóng mặt bằng các dự án thuộc lĩnh vực giao thông còn chậm trễ ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân chung của tỉnh. Mặc dù các sở, ngành, chủ đầu tư có nhiều nỗ lực trong công tác giải ngân nhưng kết quả giải ngân hàng năm vẫn chưa đạt được theo mục tiêu đề ra đạt tối thiểu 95% kế hoạch vốn được HĐND tỉnh giao.

3. Nguyên nhân của những khó khăn, hạn chế:

Những tồn tại, hạn chế trong thời gian qua do cả nguyên nhân khách quan nhưng nguyên nhân chủ quan vẫn là chủ yếu, cụ thể:

- Về khó khăn do nguyên nhân khách quan:

(1) Diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 tác động lớn đến các hoạt động của dự án (công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng, hợp đồng xây dựng, huy động nhân công, tiến độ thi công các dự án), nhất là dự án sử dụng vốn ODA và vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Bên cạnh đó, việc thực hiện giãn cách làm cho việc lưu thông hàng hóa, nhất là nguyên nhiên vật liệu khó khăn, giá nguyên nhiên vật liệu tăng cao, nguồn lao động bị hạn chế do nhiều công nhân nghỉ việc, phát sinh thêm các chi phí phòng chống dịch... ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ thi công xây dựng công trình.

(2) Tình trạng thiếu vật liệu thi công (đất, đá các loại ...) ở một số dự án giao thông ảnh hưởng tới tiến độ thực hiện và giải ngân công trình; giá vật liệu thực tế rất cao so với đơn giá trong Công bố giá của địa phương.

(3) Giải ngân các dự án sử dụng vốn ODA vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài còn gặp nhiều khó khăn vướng mắc liên quan đến việc gia hạn Hiệp định, điều chỉnh dự án; việc xin ý kiến nhà tài trợ trong các công tác lựa chọn nhà thầu, thanh toán khối lượng... dẫn đến chậm giải ngân vốn.

(4) Trong năm 2021-2023, nhiều chính sách pháp luật mới của nhà nước đã được sửa đổi, bổ sung như Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng (Luật số 62/2020/QH14), Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, Nghị định số 10/2001/NĐ-CP, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP... Theo các quy định sửa đổi, bổ sung thẩm quyền thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế điều chỉnh và một số thủ tục khác đã thay đổi, gây khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện ở địa phương làm ảnh hưởng đến tiến độ duyệt hồ sơ, tiến độ thi công và tiến độ giải ngân của các dự án.

- Về khó khăn do nguyên nhân chủ quan:

(1) Công tác lập kế hoạch đầu tư vốn NSNN hàng năm vẫn là khâu yếu, chưa sát khả năng thực hiện, tỷ lệ giải ngân chưa đạt theo yêu cầu.

(2) Công tác chuẩn bị dự án chưa tốt, dẫn đến phải điều chỉnh dự án nhiều lần để thay đổi quy mô đầu tư, thời gian thực hiện dự án,... Năng lực trong triển khai thực hiện của nhiều chủ đầu tư, các đơn vị liên quan có mặt còn hạn chế; chưa sâu sát, quyết liệt, thiếu đôn đốc, kiểm tra, chưa kịp thời xử lý các tình huống khó khăn, vướng mắc khi triển khai thực hiện các dự án; một số địa phương, đơn vị chưa nghiên cứu kỹ quy định của pháp luật dẫn đến chần chừ trong quá trình thực hiện.

(3) Mặc dù đã được UBND tỉnh chỉ đạo quyết liệt, tuy nhiên công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng vẫn là điểm nghẽn, nguyên nhân chính gây ảnh hưởng đến tiến độ của các dự án; các khu tái định cư chưa đáp ứng được yêu cầu. Bên cạnh đó, việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa, rừng mất rất nhiều thời gian dẫn đến chậm triển khai dự án.

IV. Đề xuất, kiến nghị

1. Đối với Trung ương

Hiện nay, quy định của pháp luật về Đầu tư công dẫn đến một số khó khăn, vướng mắc gây chậm trễ trong triển khai các dự án như: dự án khi được giao vốn nhiệm vụ đầu tư mới bắt đầu thực hiện chuẩn bị đầu tư, quy trình này thường kéo dài từ sáu tháng đến một năm, đối với dự án nhóm A có thể tới hai năm mới được phê duyệt Quyết định đầu tư, và khi xong thủ tục phê duyệt dự án mới được thông báo vốn để thực hiện dự án; dự án đã có Quyết định đầu tư, được giao vốn thực hiện dự án mới bắt đầu lập dự toán, tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu (thường kéo dài từ một đến ba tháng); công tác đền bù giải phóng mặt bằng hiện vẫn được quy định trong dự án nên dẫn đến trường hợp dự án đã đấu thầu xong nhưng lại chưa có mặt bằng để thi công...

Do vậy, để xử lý bất cập trên cần báo cáo Quốc hội sửa đổi, hoàn thiện quy định pháp luật và các cơ chế, chính sách liên quan để quy định thông thoáng theo hướng bên cạnh nguồn vốn đầu tư công bố trí trong kế hoạch trung hạn và hằng năm thì cho phép sử dụng kinh phí thường xuyên để thực hiện trước công tác chuẩn bị đầu tư; cho phép tách công tác giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án, thực hiện trước và thực hiện như một dự án độc lập.

2. Đối với HĐND tỉnh: Không có.

3. Đối với UBND tỉnh: có biện pháp xử lý trách nhiệm của các địa phương để xảy ra chậm trễ trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư về tình hình triển khai thực hiện một số dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh./.

Nơi nhận:

- Đoàn GS HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- BGĐ Sở;
- Lưu VT, P.QLĐTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

